



Đặc Tính Thần Học, Sư Phạm và Tâm Lý của Cursillo

Nguồn: Trình bày bởi Lm. David Smith, Linh Hướng Miền VII, trong Đại Hội Cursillo Toàn Quốc lần thứ 28 tổ chức tại Đại Học Seattle, Tổng Giáo Phận Seattle, ngày 17 tháng 8 năm 2018.

Tiêu đề của bài này là “Đặc Tính Thần Học, Sư Phạm và Tâm Lý của Cursillo”. Có khoảng 150 Cursillista ở Hoa Kỳ đã tham gia Đại hội Ultreya thế giới vào ngày 6 tháng 5 năm 2017 tại Fatima, Bồ Đào Nha. Chủ đề của Ultreya là “E Hora Dos Cursilhos” (“Đây là Thời điểm của Cursillo”). Biểu hiệu của Đại hội kết hợp 3 biểu tượng tiêu biểu “Chúa Kitô”, “Con người”, và “Tình bạn”. Qua ba cuộc gặp gỡ cơ bản của con người, thông qua các phương tiện cộng đồng, sự đoàn kết và tình bạn, kết quả là thế giới này ngày càng trở nên nhân bản hơn, và nhờ thế, thánh thiêng hơn, nơi chúng ta có thể thoải mái “như ở nhà” với Thiên Chúa, với chính mình và với những người khác.

Dựa vào thời điểm này, Đại hội mùa thu của Miền 7 tại Macon, Georgia đã lấy chủ đề “Bây giờ là thời điểm của Cursillo”. Vì những lý do trên, tôi hy vọng sẽ thể hiện rõ hơn trong bài nói này, tôi muốn đổi nó thành “Cursillo – Lúc Này Hơn bao giờ hết”.

Nhiều người trong chúng ta, bây giờ đã hội đủ điều kiện để hưởng An Sinh Xã Hội, đã được học Giáo Lý hỏi thưa của Baltimore (giáo lý hỏi thưa ngày xưa). Xin nhớ rằng ngôn ngữ dành cho mọi người lúc đó chưa phải là một mối quan tâm).

Câu hỏi # 3: “Con người là gì?”

“Con người là một sáng tạo bao gồm thể xác và linh hồn được tạo nên theo hình ảnh của Thiên Chúa”. Vì vậy, chúng ta, ngay từ bản chất, là tạo vật có mối liên hệ với nhau.

Câu hỏi # 6: “Tại sao Thiên Chúa dựng nên bạn?”

“Thiên Chúa dựng nên tôi để tôi biết Ngài, yêu Ngài, và phục vụ Ngài trong thế giới này và được hạnh phúc với Ngài trên Thiên Đàng”.

THẦN HỌC của Phong trào sẽ khai triển điều này.

Có thể nói đặc điểm phân biệt chủ yếu của đức tin Kitô giáo là tín lý về Chúa Ba Ngôi - Ba ngôi vị phân biệt nhưng đồng đẳng, liên kết trong tình yêu. Trong đời sống Ba Ngôi, không có sự phân chia thứ bậc ngôi vị, không có “ganh đua” hoặc “giành địa vị”, cũng không phải “chiếm thế thượng phong”, hay ngôi vị nào cao hơn, hoặc thấp hơn.

Ba Ngôi là sự hiệp thông của các ngôi vị đấng trong sự từ bỏ quyền lợi. Tình yêu của các ngôi vị trong Ba ngôi không tồn tại vì lợi ích riêng của một ngôi vị nào.

“Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Ngài, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ.” Con người được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, là Đấng: tốt lành, cao cả, hằng hữu và Ba Ngôi hiệp thông.

Vào năm 2004, Ủy Ban Thần Học Quốc Tế trình bày một bản tóm tắt những phản ánh về con người mang tên “Sự hiệp thông và Cương vị quản gia: Con người được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa.” Lời trích dẫn này từ phần # 64 và # 65. (Con người) “được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, không chỉ thuần túy bị coi như là một công cụ...”

“Được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, con người có khả năng hình thành các mối quan hệ hiệp thông với những người khác và với Chúa Ba Ngôi, và thông phần vào bản tính thiêng liêng... (Đây là) sự thật được mạc khải của sự hiểu biết cách cơ bản cá nhân hay tương quan về Thiên Chúa và bản chất con người.”

Không bỏ qua sự hiểu biết truyền thống về con người của Chúa Giêsu Kitô trong thần học, Cursillo nhấn mạnh rằng Chúa Giêsu đang sống, bình thường, và gần gũi với chúng ta, hay như Vatican II nhắc nhở chúng ta “Ngài đã thực sự trở nên một con người trong chúng ta, giống như chúng ta trong mọi sự, ngoại trừ tội lỗi.” Trích Kinh Thánh Máccô 3:13 (“Chúa Giêsu đã chọn 12 là bạn đồng hành của Người”), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã viết, “Mục đích của thời điểm này là phát triển một mối quan hệ của **sự hiệp thông** sâu xa và **tình bạn** với chính Ngài.” Cùng một cách tương tự, Cursillo tìm cách khởi đầu, nuôi dưỡng và làm sâu xa thêm sự hiệp thông và tình bạn này. Để hiểu được nền tảng thần học của phương pháp Cursillo, kiến thức về hai cụm từ liên quan trong tiếng Latinh rất hữu ích:

Thần học được hiểu bởi thánh Augustinô và thánh Anselmô là “FIDES QUAERENS INTELLIGENTIAM” (“Đức tin tìm kiếm sự hiểu biết”). Chúng ta bắt đầu với **cảm nghiệm** về một Thiên Chúa tín trung, Đấng ban khả năng **đáp ứng** đức tin và từ đó chúng ta tìm cách hiểu và truyền đạt những gì chúng ta đã trải nghiệm.

“LEX ORANDI, LEX CREDENDI” “Khi chúng ta cầu nguyện, chúng ta tin”. Chúng ta **cảm nghiệm** Chúa trong cầu nguyện (đặc biệt là trong Phụng Vụ) và rồi chúng ta suy gẫm về cách chúng ta đã cảm nghiệm các việc Chúa làm, dẫn đến việc tuyên xưng đức tin, trong “kinh Tin Kính của chúng ta”.

Đó là “kinh nghiệm đi trước sự hiểu biết và truyền đạt”. Với điều này trong tâm trí, làm thế nào để chúng ta hiểu được con người dưới ánh sáng của đức tin? Một lần nữa có ba cụm từ tiếng Latinh có liên quan:

1. “IMAGO DEI” - Chúng ta được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa chúng ta, một sự hiệp thông thiêng liêng của các Ngôi vị.

2. “CAPAX DEI” - Chúng ta có một khả năng bẩm sinh để mở lòng tiếp nhận cuộc sống của Thiên Chúa Ba Ngôi, đời sống ân sủng.
3. “EXITUS AT REDITUS” - Chúng ta có nguồn gốc từ Thiên Chúa và mục tiêu của chúng ta là trở về với Thiên Chúa, để chiêm ngưỡng Thiên Chúa vĩnh cửu khi hưởng Thánh Nhan Ngài.

Số 1 & 2 tạo thành cơ bản của một câu nói nổi tiếng của Thánh Irenaeus; “Vinh quang của Thiên Chúa chính là một con người sống trọn vẹn”, đó là, sống dồi dào trong Ân Sủng. Thánh Augustinô tuyên bố rằng “Tâm hồn chúng con không ngưng nghỉ cho đến khi được nghỉ yên trong Chúa.” Chúng ta không bao giờ là chính mình trọn vẹn, “như ở nhà”, ngoại trừ ở trong Chúa.

Nhà thơ John Donne đã viết, “Không ai là một hòn đảo”, đề cập đến sách Sáng thế 2:18 - “Đàn ông ở một mình không tốt”. Trong tuyên bố của Vatican II về “Giáo hội trong thế giới hiện đại” (Gaudium et Spes) chúng ta thấy: “Thiên Chúa không tạo dựng ‘người nam’ đơn độc... bởi trong tận cùng bản chất của mình, con người là một sinh vật xã hội và, nếu không liên hệ với những người khác, anh ta không thể sống hay phát triển tiềm năng của mình.”

Theo cách tương tự, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong thông điệp thứ nhất của ngài, “Đấng Cứu Chuộc Nhân Tràn”, đã nói “Con người không thể sống thiếu tình yêu. Họ vẫn chỉ là một sinh vật không thể hiểu nổi bản thân mình. Cuộc sống của họ là vô nghĩa trừ khi tình yêu được tỏ lộ cho họ.” Chúng ta nhớ lại lời công bố căn bản của Cursillo, TIN VUI NHẤT là “Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô yêu thương tôi / chúng ta”.

Là con người được tạo dựng theo hình ảnh giống Thiên Chúa để đáp ứng trọn vẹn lời mời hiệp thông với Thiên Chúa và những người khác, chúng ta có khả năng làm tổn thương hoặc làm gián đoạn hoàn toàn sự hiệp thông với Thiên Chúa và người khác. Chúng ta biết đó chính là “Tội lỗi”, “Chướng ngại đến với Ân sủng” cản trở khả năng của chúng ta để đi đến sự hiệp thông, mối tương quan với nhau, và làm biến dạng “HÌNH ẢNH THIÊN CHÚA.” Trong thông điệp “*Bác Ái trong Chân Lý*” năm 2009, Đức Giáo Hoàng Benedict đã phản ánh rằng “việc con người đóng cửa đời mình là hệ quả của tội tổ tông”. Trong hiến chế “*Vui Mừng và Hy Vọng*” đã nói ở trên, suy gẫm về hoàn cảnh của con người trong thế gian, đã nói rằng “Thường khi chối bỏ Thiên Chúa như là khởi đầu của mình, con người cũng đã phá vỡ mối quan hệ đúng đắn với mục tiêu cuối cùng của mình cũng như toàn bộ mối quan hệ của mình, đối với bản thân và những người khác cũng như với tất cả mọi tạo vật (sự suy yếu của ba cuộc gặp gỡ). Vì vậy, chính nội tại của con người bị chia cắt”. Chương 11 Sách Sáng Thế trình bày tháp Babel như một sự đổ vỡ tận căn của sự giao tiếp và hiệp thông.

Hoả ngục, nhìn từ một quan điểm, là sự hoàn toàn xa lánh, cô lập và ích kỷ. Thiên Chúa, trong thực tế, nói, “Khi lạm dụng tự do của con, con hay chọn sống theo kiểu “Tất cả là cho tôi!” Con đang bị ràng buộc với chính mình, đơn độc trong cõi đời đời. (Đối với tôi,

đó là sự đau khổ của Hoả ngục - khi biết rằng chúng ta được tạo ra để hiệp thông với Thiên Chúa và những người khác, thì chúng ta lại cứng lòng chọn đi ngược với điều này).

Thánh Phaolô trong tâm trạng thất vọng, phải thốt lên (trong Roma 7) “Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi **không muốn**, tôi lại cứ làm.” Nhưng, ngài tiếp tục “Tôi thật là một người khôn nạn! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân xác phải chết này? Tạ ơn Thiên Chúa, nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta!”. Chúa Giêsu là ánh sáng ở cuối đường hầm của mỗi tương quan, của sự hiệp thông. Sự cứu chuộc là sự giải thoát mọi thứ đang ràng buộc để cô lập chúng ta, để giam giữ chúng ta trong chính mình. Đó là sự phục hồi của Shalom, của vẻ đẹp, sự tốt lành và sự hài hoà ban đầu của sự sáng tạo.

Trọng tâm của Cursillo là khuyến khích phát triển toàn bộ con người. Cũng vậy, con người là trọng tâm trong tất cả các hoạt động của Giáo Hội. Các cấu trúc và thể chế của Giáo Hội đều đặt ưu tiên vào con người. Một cách diễn tả thời trung cổ về thần học là “Sacramenta propter homines, no homines propter sacramentum.” (“Bí tích dành cho con người, KHÔNG phải là con người dành cho các Bí Tích”) Chúng ta có thể nhớ lại Chúa Giêsu trong Đền thờ (Mácô 2:27) – “Ngày Sa-bát được tạo nên cho con người, chứ không phải con người cho ngày Sa-bát”. Cả hai Đức Giáo hoàng Piô XI và Đức Gioan Phaolô II đều khẳng định rằng tất cả các thể chế và cấu trúc, của Giáo Hội và thế tục, được lập ra cho con người chứ không phải ngược lại.

SỰ PHẠM

Đặt trọng tâm vào con người trong Cursillo, chúng ta bắt đầu với bài rollo “Nghiên cứu Môi trường” của Eduardo Bonnin là nguồn khai sinh Tâm Tượng, Phương Pháp và Phong Trào Cursillo - Môi trường ở đây được định nghĩa là “con người và hoàn cảnh của họ”, đó là “Mét Vương Di Động” trong cuộc sống của mỗi người mở ra tại một thời điểm và địa điểm nhất định.

Phương pháp Cursillo là trải nghiệm và hân hoan công bố (kerygmatic). Chúng ta trải nghiệm cuộc sống trong hoàn cảnh của mình và từ đó tìm hiểu kinh nghiệm về các tương tác của chúng ta. Lời công bố (“kerygma”) chủ yếu, **tin vui nhất** là Thiên Chúa yêu thương tôi/chúng ta, và trong tình yêu đó Ngài cho chúng ta mọi phương tiện để đạt được sự vẹn toàn của mình trong tư cách là con người (“hoàn toàn sống động” theo Thánh Irenaeus) trong đời sống Ân Sủng. Ông Eduardo Bonnin luôn chỉ ra rằng “Mục Đích của Cursillo là mỗi **con người** sống trong Ân Sủng.” Sự chú tâm của Cursillo luôn luôn nhắm vào CON NGƯỜI, điều này tương phản giữa phương pháp Cursillo với chủ nghĩa “Messianic Utopianism”(Chủ nghĩa cứu thế không tưởng) của Mác-xít, Eduardo Bonnin đã khẳng định lý do tại sao “Chúa Kitô trở thành một CON NGƯỜI, chứ **không phải** là một CẤU TRÚC (thể chế)”. Ông hiểu rằng Chúa Kitô không đến để cứu chuộc “thế gian”, nhưng để cứu chuộc CON NGƯỜI **sống trong** thế gian. Nhờ vậy mà thế giới được thay đổi.

Theo cách nhìn của thần học truyền thống rằng “ÂN SỦNG BỒI ĐÁP TRÊN BẢN CHẤT TỰ NHIÊN”, trình tự của “Khóa Ba Ngày” cũng áp dụng mô hình này. Bởi vì chú tâm

chính, nhưng không loại trừ, của Khóa Cursillo là nhắm vào “aljados” (“người ngoài”), những người sống xa rời niềm tin/ không giữ đạo, hoặc ngay cả giữ đạo nhưng chưa bao giờ trải nghiệm Phúc Âm là Tin **Mùng**. Các bài suy gẫm và rollo bắt đầu với con người và sau đó đi đến “thần thiêng”. Ví dụ, bài suy gẫm đầu tiên phản ánh tình trạng cá nhân con người, tiếp theo là “Người con hoang đàng”, là sự đáp ứng của Thiên Chúa về tình trạng này. Cùng một trình tự, con người đến thần thiêng, tiếp tục với bài “Lý tưởng” và “Ơn Thường sủng”, bài sau là sự hoàn thành nguyện vọng của bài trước. Cuộc đối thoại này giữa con người với thần thiêng tiếp diễn khi vai trò của linh hướng và giáo dân được xen kẽ trong Khóa.

Định nghĩa con người như là một “thụ tạo để yêu thương”, Cursillo hiểu rằng con người thăng tiến bằng phương tiện của “ba cuộc gặp gỡ” (với chính mình, với Thiên Chúa, và với những người khác). Trong ân sủng của Thiên Chúa, con người trở nên hoàn toàn sống động qua tình bạn. Tất cả “câu trúc” của Cursillo, “Tiền Cursillo”, “Khóa Ba Ngày”, “Hậu Cursillo”, “Trường Lãnh Đạo”, “Văn phòng Điều Hành” đều có một mục đích chính là tạo điều kiện cho mỗi người sống tình bạn trong từng cuộc gặp gỡ (của Ba Cuộc Gặp Gỡ), trong “Hội nhóm” và “Ultreya”, làm cho chúng ta có thể sống từng ngày trong tình bạn.

Trong Hội nhóm và Ultreya, chúng ta thúc đẩy lẫn nhau về Sùng Đạo, Học Đạo và Hành Đạo. “Sùng Đạo” tạo điều kiện cho cuộc sống của chúng ta trong tình bạn với Thiên Chúa qua Chúa Giêsu Kitô. “Học Đạo” cho phép chúng ta phát triển sự hiểu biết về chính mình, về Thiên Chúa, và về những người khác để chúng ta có thể là bạn với chính mình, và là bạn với Thiên Chúa và những người khác. “Hành Đạo” là quá trình kết bạn, là bạn và mang bạn đến với Chúa Kitô; chúng ta trở thành những người lan truyền hoa trái của tình bạn.

TÂM LÝ (của PT Cursillo)

Cuốn sách “Evidencias Olvidadas” mà tác giả chính là Eduardo Bonnin (với sự hợp tác của Francesco Fortza) chưa có ấn bản tiếng Anh. Trong chương đầu tiên, cuốn sách này trình bày khoa tâm lý của phong trào, giúp chúng ta hiểu về những động lực của con người. Chúng ta bị thu hút bởi **khát vọng** của mình, và bị tấn công bởi những nỗi lo sợ của chính mình. Khát vọng và sợ hãi thì không xa lạ gì đối với toàn thể nhân loại. Chúng ta cố gắng chạy trốn khỏi nỗi lo sợ và cố hoàn thành cuộc hành trình hướng tới nguyện vọng của mình (hy vọng/ước mơ). Chúng ta **tìm cách** trở nên “ngày một tốt hơn”; về mặt kinh tế và tâm linh. Chúng ta **sợ** đói nghèo, sợ bệnh tật, sợ chết, sợ bị phán xét, sợ bị coi thường. Chúng ta chạy trốn khỏi sự suy sụp (tuyệt vọng) và tội lỗi của chính mình.

Vào năm 1957, nhà báo và nhà phê bình xã hội Vance Packard đã phơi bày trong “Những Kẻ Thuyết Phục Ẩn Danh”, cách mà kỹ nghệ quảng cáo đánh vào nỗi lo âu và những yếu điểm tâm lý của người tiêu dùng như thế nào. Ông điếm ra 8 “*ước muốn*” che đậy những lo âu này: *an toàn về cảm xúc, sự an tâm về tài sản cá nhân, thỏa mãn cái tôi, các nguồn sáng tạo, các vật thể đáng yêu, và sự tìm kiếm hòa bình, nguồn cội và sự bất tử*. Mặt khác, vào năm 2015 Gregory Popcak (“Các vị thần gây vụn: Hy vọng, Chữa lành, và 7 khát khao của tâm hồn con người”) đã xác định những khao khát thiêng liêng cho sự phong phú, nhân

phẩm, công lý, hòa bình, tín nhiệm, hạnh phúc, và hiệp thông và đề xuất cách Thiên Chúa có thể thỏa mãn những nguyện vọng này. Khi Đức Giáo hoàng Benedict XVI nói chuyện với các Giám mục Hoa Kỳ ở Washington vào năm 2008, ngài nói: “Thật dễ phạm sai lầm khi suy nghĩ chúng ta có thể, bằng những nỗ lực của chính mình để đạt tới việc hoàn thành những nhu cầu sâu xa nhất của mình. Đây chỉ là một ảo giác, nếu không có Thiên Chúa là Đấng ban cho chúng ta những gì chúng ta không thể đạt tới, cuộc sống của chúng ta cuối cùng chỉ là hư không.” Điều này có nghĩa là, chỉ một mình Thiên Chúa mới hoàn thành những nguyện vọng sâu xa nhất của chúng ta. Năm 2012, Đức Giáo hoàng Benedict tuyên bố: “Những câu hỏi cơ bản về ý nghĩa sự tồn tại của con người (“Tôi là ai?”, “Tôi có thể biết gì?”, “Tôi nên làm gì?”, “Tôi có thể hy vọng điều gì?”) tìm được trong màu nhiệm của Chúa Kitô một câu trả lời có khả năng mang lại bình an cho tâm hồn đầy thao thức.”

Nghiên cứu môi trường tập thể

Điều này lấy cảm hứng từ một rollo của giáo dân được Joe Terranova trình bày.

Được dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa Ba Ngôi, chúng ta được mời gọi đi đến sự hiệp thông, đến sự liên hệ với nhau. Tại sao, sau đó, chúng ta lại bị cô lập hơn bao giờ hết?

Xã hội của chúng ta ngày càng mang tính cá nhân chủ nghĩa, và kết quả là có nhiều khả năng phải chịu một bệnh dịch ‘vô ý nghĩa’. Cảm thấy cuộc sống vô ý nghĩa là một yếu tố nguy hiểm dẫn tới sự trầm cảm, lo âu, rượu chè, lạm dụng thuốc, và tự tử, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong “*Evangelum Vitae*” (*Tin Mừng Về Sự Sống*) (1995) đã dành trọn một phần để mở rộng suy gẫm về câu trả lời của Cain với Thiên Chúa sau khi giết em trai của mình là Abel - “Con là người giữ em con hay sao? (Sáng thế Ký 4: 8)

Thiên Chúa giao phó chúng ta cho nhau. Trong quan điểm của sự ủy thác này, Thiên Chúa ban cho mọi người sự tự do, một quyền tự do sở hữu một chiều hướng vốn đã có sự liên hệ.

Các nhà xã hội học ghi nhận rằng bây giờ con người bị cô lập hơn bao giờ hết. Chúng ta có thể kết nối trên mạng, thông qua các phương tiện truyền thông xã hội, nhưng điều đó không giống mối tương quan tình bạn mặt đối mặt. Chúng ta thậm chí không biết người hàng xóm của mình (“Họ có cuộc sống của họ, và chúng tôi có cuộc sống của chúng tôi”). Mẹ Têrêsa đã nhận xét, “Sự nghèo nàn khủng khiếp nhất là **sự cô đơn** và cảm giác của sự đang bị rơi vào sự cô đơn đó.”

Vương quốc Anh và các quốc gia khác đã tuyên bố rằng cô đơn là một vấn đề cấp bách trong sức khỏe cộng đồng. Điều này đã thúc đẩy Thủ tướng Anh Theresa May bổ nhiệm bà Tracey Couch vào Bộ Y tế lo về vấn đề Cô Đơn vào tháng Giêng năm nay. Cigna, một công ty bảo hiểm toàn cầu đã tiến hành một nghiên cứu về sức khỏe của người Mỹ. Họ báo cáo rằng “hầu hết người Mỹ thường xuyên cảm thấy cô đơn và thiếu sự kết nối có ý nghĩa với người khác.” Điều này đặc biệt đúng với thế hệ trẻ, mặc dù họ có sự 'kết nối' chặt chẽ qua phương tiện kỹ thuật và truyền thông xã hội. Có một BỆNH DỊCH của sự cô đơn với mối tương quan hậu quả giữa sự cô đơn và sức khỏe kém. Đài phát thanh *National Public*

Radio lưu ý rằng sự cô đơn có dẫn đến đến nguy cơ cao hơn của bệnh động mạch vành, đột quỵ, và chết sớm. Người ta nói rằng sự cô đơn có hại cho sức khỏe tương đương với việc hút 15 điếu thuốc lá một ngày. Sự cô đơn cũng làm tăng nguy cơ tử vong cho phái nữ do ung thư trực tràng và với mọi người nói chung, làm tăng tỷ lệ mắc bệnh tiểu đường, viêm khớp, mất trí nhớ và tự tử. Những người bị cô đơn kinh niên có 50% khả năng chết sớm.

Có nhiều yếu tố hội tụ để tạo ra một “Thế hệ cô đơn”, trong số đó có những tập thể dân cư nhất thời, sự theo đuổi quá mức về của cải, quyền lực và uy tín; phiền muộn; tính quá yêu mình; trầm cảm, thời gian bỏ vào máy tính, tivi, trò chơi điện tử, và sự lạm dụng phương tiện truyền thông xã hội, tôn giáo chung chung không theo một giáo phái nào, nghiện ngập, nội dung khiêu dâm, và tỷ lệ sinh sản thấp hơn.

SỰ NHẤT THỜI

Một phần ba dân số Hoa Kỳ đôi chỗ ở hàng năm, phá vỡ mối giây liên kết với họ hàng và láng giềng.

SỰ THEO ĐUỔI QUÁ MỨC VỀ CỦA CẢI, QUYỀN LỰC VÀ UY TÍN

Nhiều giám đốc điều hành đã bắt đầu sắp xếp lại các ưu tiên của họ, phải trả bằng giá trong mối quan hệ của họ với gia đình và bạn bè. Một số người đã chọn những việc ít trách nhiệm hơn, một số thì tìm nghề khác.

TRẦM CẢM/LO ÂU

Những người bị trầm cảm có xu hướng cô lập mình khỏi các mối quan hệ có ý nghĩa - một hình thức giam cầm tự áp đặt. 25% người lớn ở Mỹ phải điều trị bệnh trầm cảm lâm sàng hàng năm. Trung bình một học sinh trung học phổ thông ngày nay có cùng mức độ lo âu với một bệnh nhân tâm thần trung bình trong những năm 1950.

TÍNH QUÁ YÊU MÌNH

Với việc thúc đẩy văn hóa của chúng ta về quyền tự quản cá nhân mang tính cá nhân chủ nghĩa, chúng ta đã thấy sự gia tăng đáng kể trong các hành vi quá tự yêu mình (“Tất cả là cho TÔI!”). Tôi cho rằng một biến thể của điều này là “Các hội chứng Peter Pan” (còn được gọi là “thất bại khi khởi động”, “thất bại để là ‘người lớn’” - (“là người lớn” bây giờ là một động từ). Đó là sự từ chối để “rời khỏi tổ ấm”, nơi thoải mái tại nhà cha mẹ, và từ chối chấp nhận sự độc lập và trách nhiệm của người lớn. Rất thường là những người “dưới 30 tuổi”, sống “ở nhà” bị cô lập và ngồi một chỗ, gắn chặt với các “hình chữ nhật phát sáng”.

QUÁ NHIỀU GIỜ TRÊN MẠNG

Trung bình giới trẻ dành 60 tiếng một tuần (8 tiếng rưỡi mỗi ngày) cho cái tôi đã nhắc đến là “các hình chữ nhật phát sáng” bao gồm máy tính xách tay (laptops), điện thoại di động, truyền hình, trò chơi điện tử và các thiết bị cầm tay và tai nghe. Điều đã được quan sát thấy là sự chuyển tiếp từ PC (máy tính cá nhân) sang máy tính xách tay đã làm gia tăng thêm sự cám dỗ để sống trong một “thế giới mạng”, làm mất đi khả năng giao tiếp xã hội cho các

mối quan hệ giữa các cá nhân. Năm 2007 được coi là một năm quan trọng trong công nghệ trực tuyến (với những tích cực và tiêu cực của nó); đó là khi bắt đầu có điện thoại thông minh, Facebook và Skype.

(cách riêng về quyết định của Ủy ban duyệt các ấn bản *Những Tư tưởng Nền Tảng* họp qua Skype)

Nhược điểm của sự tăng trưởng đang phát triển của truyền thông xã hội là vấn đề có liên quan tới sự lan truyền hình ảnh khiêu dâm qua điện thoại di động và bắt nạt hay đe dọa trên mạng, được tạo điều kiện bởi đường lối triển lãm qua hình ảnh hay ký tự, và bạn thân của nó là tính quá yêu mình. Thay vì **“biết chính mình”**, chúng ta được khuyến khích để “khoe mình”. Thiệt hại gây ra trên mạng mà không thể bù lại là những “tiết lộ không phù hợp”. Joseph Epstein tuyên bố rằng “các trang mạng xã hội nói với đại đa số những ai CỒ ĐƠN trên thế giới rằng - “Nếu tôi không trực tuyến, tôi đang thiếu điều gì đó”. Rob Nyland nói thêm rằng những người thường xuyên dùng nhiều các trang mạng xã hội “cảm thấy ít hòa nhập hơn với xã hội cộng đồng xung quanh họ. Các trang mạng thay thế cho tình bạn và cộng đồng ngoại mạng, và làm giảm khả năng kết nối thật. Tôi sẽ gọi chúng là “những “đồ ăn vặt vô bổ (junk-food)” thay thế cho bữa tiệc của các mối quan hệ thực sự”.

Hiện tượng “tình bạn ảo trên mạng” là một mối ưu tư đối với Đức Giáo Hoàng Benedict XVI. Trong Ngày truyền thông thế giới năm 2009, ngài đã tuyên bố như sau:

“Thật đáng buồn khi chúng ta ao ước duy trì và phát triển tình bạn trên mạng và phải trả với cái giá của sự hiện diện của chúng ta với gia đình, hàng xóm và những người chúng ta gặp trong hoạt động hàng ngày tại nơi làm việc, nơi giáo dục và giải trí. Nếu mong muốn kết nối mạng trở thành sự ám ảnh quá độ, nó có thể tác động trong việc tách biệt các cá nhân ra khỏi tương tác xã hội thực sự, đồng thời phá vỡ mô hình của sự nghỉ ngơi, thỉnh lạng và suy nghĩ cần thiết cho sự phát triển của một con người lành mạnh.”

Sự bùng nổ của trò chơi điện tử đặc biệt mang tính phá hoại. Vào tháng 6 năm nay, Tổ Chức Y Tế Thế Giới đã tuyên bố việc ghiền các trò chơi điện tử là nguyên nhân của sự rối loạn tâm thần. Việc ghiền này kéo theo sự bỏ bê chăm sóc về thể lý cá nhân (thiếu nghỉ ngơi thích đáng, thiếu dinh dưỡng và tập thể dục), bỏ rơi các trách nhiệm (công việc và gia đình), **rút khỏi các mối quan hệ**, và “bạo động” (như là yếu tố gây ra hành vi bạo lực với nhiều nạn nhân, và ngay cả bỏ bê đời sống tâm linh.) Vấn đề là có gì mà người ham mê trò chơi điện tử không làm. “Cha mẹ thậm chí còn thuê huấn luyện viên trò chơi điện tử và người dạy kèm để tăng “hiệu suất” chơi điện tử cho con cái họ.”

Chúng ta đã trở thành một xã hội nghiện ngập. Nghiện là tự dùng thuốc, là rời xa các mối quan hệ. Một trong những lịch sử đầu tiên của phong trào 12-bước phục hồi, với tiêu đề “Không phải Thiên Chúa”. Người nghiện rượu khi hồi phục sớm, đã nhận ra rằng cái họ từng tìm kiếm trong rượu, các chất gây nghiện, các mối quan hệ, hoặc quá trình chỉ là một bức tranh biếm họa, một Thiên Chúa giả, trong thực tế là một ngẫu tượng. Thờ ngẫu tượng được định nghĩa trong Giáo Lý là “Làm thần thánh những gì không phải là Thiên Chúa,

một sự đòi hỏi về ý thức tôn giáo của nhân loại.” Một trong những định nghĩa về thói nghiện ngập là “một mối quan hệ bệnh lý với một chất gây nghiện, một quá trình, hoặc mối quan hệ mà nếu theo quỹ đạo của nó thì KHÔNG THỂ TRÁNH KHỎI dẫn đến **tử vong**” (**thể lý**, như được chứng minh qua nạn dịch thuốc phiện, **tâm linh** hoặc **quan hệ**). Một trong những câu nói quan trọng được nghe trong các cuộc gặp gỡ của 12-bước là “Bạn chỉ có thể bệnh như những bí mật của bạn”. Các đặc tính về 12- bước của sự phục hồi là một phần quan trọng của người bảo trợ / bạn tâm giao / người cố vấn / và người đồng hành.

Một sự nghiện ngập độc hại và phổ biến gần như đơn thương và vô danh, là sách báo phim ảnh khiêu dâm. 60 % nam Kitô hữu và 40% phụ nữ là người tiêu dùng loại thuốc này. Bởi vì nó cách ly các cá thể, nó gây ra cái mà một số người gọi là “xúc động vô sinh”. Tôi coi đó là một phác họa của ma quỷ về cảnh giới láng láng. Nó bắt nguồn từ sự cô đơn và tạo ra sự cô đơn. Cả 2 tiểu bang Utah và Florida đều đã công bố: khiêu dâm là sự khủng hoảng sức khỏe cộng đồng.

“KẾT LIỆU SINH SẢN”

Một yếu tố thường không được xem xét khi phân tích nguyên nhân của sự cách ly và sự cô đơn, cái được gọi là sự “SUY SỤP về dân số” hoặc “nhân khẩu học mùa đông (đề cập đến những gì sẽ xảy ra khi dân số của con người không cân bằng - với quá ít trẻ em được sinh ra, và người già sống lâu hơn). Tỷ lệ sinh sản trên toàn thế giới đang trên đà xuống dốc. Khi trẻ em được sinh ra ít hơn, thì tiềm năng có những người bạn sẽ thu hẹp. Các cặp vợ chồng không muốn có con có xu hướng ít giao du hơn. Thú vật nuôi trong nhà (“thay cho trẻ nhỏ”) và vườn tược đã trở thành “đứa con” được chọn đối với nhiều người.

SỰ HIỆN DIỆN HAY SỰ THIẾU Ý NGHĨA

Cùng tồn tại với sự cô lập ngày càng gia tăng là sự tăng vọt những người đau khổ vì cuộc sống “thiếu ý nghĩa” thường dẫn đến tuyệt vọng. Nhà tâm lý học Victor Frankl, bị giam trong một trại tập trung phát xít đã quan sát và nhận thấy rằng tuyệt vọng là “sự đau khổ **không có ý nghĩa**”. Theo David Von Drehle trong một bài báo tháng 6 trên tờ Washington Post: “Nghiên cứu cho thấy sự gắn bó làm cho cuộc sống thêm ý nghĩa, trong khi sự cô đơn và sự xa lánh xã hội làm mất đi ý nghĩa này. Những ai tin rằng họ có mục đích quan trọng trong cuộc sống thì có động lực để chăm sóc sức khỏe về thể chất, tinh thần và xã hội của họ, và có khả năng giải quyết tốt hơn những thử thách và căng thẳng của cuộc sống.

Hệ quả tích lũy của chủ nghĩa cá nhân, sự cô lập, sự cô đơn, sự trầm cảm, sự nghiện ngập, tình bạn ảo, và không tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống đã sinh ra một bệnh dịch tự tử. Chết vì tuyệt vọng đã gia tăng một cách đáng kể. Đây là lý do chính tại sao tuổi thọ trung bình ở Hoa Kỳ giảm xuống trong 3 năm qua. Từ năm 1999-2016, 49 trong số 50 tiểu bang đã chứng kiến một sự tăng vọt về tự tử (ngoại trừ Nevada vốn đã rất cao). Alaska có tỷ lệ tự tử cao nhất, có thể do sự cô quạnh và những thời gian dài không có ánh mặt trời. Hàng năm, có 45.000 vụ tự tử ở Mỹ, gia tăng 25% kể từ năm 1999. Hậu quả để lại của việc tự tử là “nỗi thương tiếc phức tạp” khiến cho các thành viên còn lại trong gia đình cách ly nhau.

Tự tử đứng hàng thứ 3 trong những nguyên nhân gây ra cái chết ở quốc gia chúng ta và đứng hàng thứ 10 (123 người mỗi ngày) trong tổng dân số.

Sự nghiên cứu về môi trường này đã không vẽ nên một bức tranh đẹp mắt, nhưng có một ánh sáng ở cuối đường hầm: **“Cursillo, Lúc Này, Hơn bao giờ hết!”**

“Giải Pháp”

Đối mặt với một thế giới tan nát của các cá nhân bị cô lập, và vô số những vấn đề rối loạn liên quan, giải pháp của Cursillo thật đơn giản: *“Kết bạn; Là bạn; Mang bạn đến với Chúa Kitô”*. Như tôi đã đề cập trước đó, mỗi giai đoạn của “3 cuộc gặp gỡ” (với chính mình, với Thiên Chúa, và những người khác), mỗi giai đoạn của phong trào (Tiền Cursillo, Khóa 3- Ngày, và Hậu Cursillo), và tất cả các cấu trúc tổ chức và hoạt động của Cursillo đều nhằm tạo điều kiện cho tình bạn. Thực tế, *tinh thần Cursillo là một tinh thần của tình bạn*.

Cursillo chỉ ra rằng tình bạn là hình thức giao tiếp nhân bản đích thực giữa con người với nhau. Điều này giả định rằng giao tiếp trong tình bạn phải chân thực và chân thành. Trong tình bạn đích thực, người ta không phải dùng “photoshop”, trá hình, hoặc đánh bóng hình ảnh của mình. Elbert Hubbard, một nhà văn và nhà triết học vào đầu thế kỷ trước, đã tuyên bố rằng, “một người bạn là một người biết mọi sự về bạn mà vẫn yêu bạn.” Sự thật này đã chạm trúng đích trong lễ mãn khóa Clausura của tôi vào năm 1976. Tôi nhận được một mẫu giấy trong phong bì có hàng chữ “Hãy Luôn Là Chính Mình”. Lần đầu tiên trong 26 năm tuổi đời, tôi đã gặp những người bạn yêu tôi và chấp nhận tôi với những thực trạng của tôi.

Giáo lý hướng dẫn rằng “tình bạn là điều tốt đẹp cho tất cả mọi người. Nó dẫn đến sự hiệp thông tâm linh”. Eduardo Bonnín phát biểu: “Khi tình bạn với Chúa Kitô tồn tại giữa những người bạn, niềm vui của tình bạn được nhân rộng.” Thánh vịnh 101 đồng ý: “Ai sống đời hoàn hảo sẽ là bạn của tôi”.

Nhà triết học Hy Lạp Aristotle dạy rằng “không có tình bạn thì không ai sẽ chọn để sống, ngay cả khi người đó có mọi thứ khác”. Ông tiếp: “tình bạn là một linh hồn duy nhất ngụ trong hai chi thể”. Điều này được lặp lại trong lễ kính hàng năm của Thánh Basil và Gregory Nazianzen vào ngày 2 tháng 1, “Chúng tôi chia sẻ cùng một khát vọng như thể chúng tôi là 2 chi thể có cùng 1 linh hồn.”

Một trong những lý do Thánh Teresa thành Avila khởi xướng việc cải cách dòng Kín Cát Minh chính là qua kinh nghiệm về chiều kích của tu viện đầu tiên của ngài (150 nữ tu tách riêng ra trong 3 lâu đài khác nhau nên rất ít giao tiếp với nhau). Để khởi đầu, ngài giới hạn số nữ tu trong một tu viện là 21, nhưng nhận thấy ngay cả con số đó cũng dần tăng lên, nên con số 13 đã được quy định, Thánh Teresa thấy rằng tình bạn sâu sắc là bản chất của đời sống tâm linh và đời sống của một cộng đoàn tu trì. Chúng ta có nhiều ví dụ về những người bạn thánh đã khích lệ lẫn nhau trên con đường thánh thiện, đáng chú ý là Thánh Phanxicô Assisi và Thánh Clara, Thánh Francis de Sales và Thánh Jane de Chantal.

Thánh Aelred Rievaulx tin rằng “tình bạn phải bắt đầu trong Đức Kitô, tiếp tục trong Đức Kitô, và được hoàn thiện trong Đức Kitô.”

Cả hai Đức Hồng y John Newman và Chuck Colson, người sáng lập mới đây của chương trình Bạn Tù (Prison Fellowship) đều đồng ý rằng thế giới được biến đổi, không phải bởi những kế hoạch vĩ đại, mà bởi những người bạn, bởi từng mối quan hệ bằng hữu. Điều này cũng được tán thành bởi những nhà hoạt động phò sự sống như Stephanie Gray và Lila Rose. Ngay cả Mẹ Teresa, trong buổi lễ nhận giải Nobel Hòa bình, đã phát biểu:

“Cách tốt nhất để thay đổi thế giới là hãy yêu gia đình bạn; điều này sẽ mang lại bình an và hạnh phúc”. Đó là “bắt đầu trong mét vuông di động cơ bản nhất của bạn, đó là môi trường gia đình của bạn”.

Tại một tiệm Burger King gần Fort Lauderdale, tôi đã từng nhìn thấy một bảng hiệu phản bác tiệm McDonald’s (quảng cáo là đã phục vụ hàng tỉ người) “Chúng tôi không phục vụ hàng tỉ người, chúng tôi phục vụ CON NGƯỜI, từng người một.” Tác giả Peter Kreeft, giáo sư trường đại học Boston, từng nhận xét: “Một người có thể kiếm được hàng triệu đồng nhưng 3 người có thể tạo nên **lich sử**”. Mathew Franck tiếp thêm vào sự nhận xét này: “Từng người một... đó thực sự là phương cách duy nhất để làm tốt thế giới, vì con người là những cá nhân trong các cộng đồng, chứ không phải các con số thống kê trong một tập thể hoặc các bộ phận trong cỗ máy.” Eduardo Bonnin trong “Phúc Âm Hóa qua Hoán Cải” cũng đồng ý như vậy: “Con người tạo dựng và định hình lịch sử và, do đó, qua sự biến đổi con người, lịch sử sẽ được biến đổi từ trong ra ngoài, từ đó thay đổi mọi môi trường và mọi hoàn cảnh của cuộc sống.” Sự giải thích của tôi về những lời phát biểu này là, qua Cursillo, chúng ta tìm cách thay đổi thế giới không phải với “đường chuyền banh dài” (các kế hoạch và chương trình mục vụ lớn) mà với “đường chuyền banh ngắn” của tình bạn.

Một nhận xét cuối cùng trước khi kết thúc - chúng ta cần đặt ưu tiên cho Cursillo để trở về với căn nguyên của chúng ta, đặt trọng tâm vào việc vươn tới giới trẻ và “alejados” (người sống xa cách). Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong tài liệu chuẩn bị cho Năm Thánh (2000) đã viết cho giới trẻ: “Các con là những người biết quan tâm, đang tìm kiếm **ý nghĩa** và **tình bạn đích thực**, và háo hức cầu nguyện.” Eduardo Bonnin khi ta thán về tình trạng của những “người sống xa cách” đã nói “Không ai có thể sống mà không biết rằng Thiên Chúa yêu thương họ.” Những “người sống xa cách” và giới trẻ là lý do tại sao PT Cursillo được hình thành, được cầu nguyện cho và được cấu tạo. Tất nhiên, tất cả mọi người cần phải phát triển trong việc sống và chia sẻ cảm nhận về tình yêu của Thiên Chúa.

Tôi được thuyết phục rằng Đấng Sáng Tạo Cursillo về tình bạn tháo bỏ sự cô lập và sự chia cắt gây ra bởi tội lỗi và để đáp lại lời cầu nguyện của Chúa Giêsu “Xin cho chúng nên một” trên con đường “phục hồi lại mọi sự trong Đức Kitô”, mà cuối cùng, đó là sự vẹn toàn của ơn cứu độ, Vương quốc của Thiên Chúa. “Các Thánh cùng thông công” là chìa khóa và mục tiêu của tình bạn Kitô giáo. Cần lưu ý rằng “Một Giêrusalem mới” trong sách Khải

huyền 21: 2 là một **thành phố**, không phải là sự trộn lẫn của các cá nhân ca ngợi Thiên Chúa. Vương quốc của Thiên Chúa là một Vương quốc của các mối quan hệ. Tình bạn Kitô giáo, NGAY LÚC NÀY HƠN BAO GIỜ HẾT, thật cần thiết để nhân bản hóa và thánh hóa thế giới. Tôi tin rằng Cursillo được đặt để trong một vị thế đặc biệt để đương đầu với những thách đố trước mắt.

*Người bạn trung thành là một nơi nương tựa vững chắc,
ai gặp được người bạn như thế, là gặp được kho tàng.
Không gì đổi lấy được một người bạn trung thành,
và giá trị của người bạn ấy, không cân nào lường được.
Người bạn trung thành là phương thuốc xoa dịu cuộc đời,
những ai kính sợ Đức Chúa sẽ gặp được người như vậy.
Người kính sợ Đức Chúa thì điều khiển được tình bạn của mình
vì bản thân mình thế nào, thì cận thân mình cũng thế.*
(Sách Huấn Ca 6, 14-17)

Xin được mượn một cụm từ trong “12 Bước- gặp gỡ”:

“Cursillo - Hãy cứ quay trở lại. Nó sẽ hiệu lực khi bạn thực hiện nó!”

¡De Colores!